

Số: 03 /BVĐKTH-KHTH

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Thái Hoà

Số Giấy phép hoạt động 403/BYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Bộ Y tế ngày 24 tháng 9 năm 2025

Địa chỉ: 93 – 95 Ngô Gia Tự, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Ông Nguyễn Thanh Bình – Giám đốc

Điện thoại liên hệ: 0259.3824509

Email: khth@benhvienthaihoa.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ, Y sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật y.
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành.
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về chuyên khoa Sản và Hô hấp cấp cứu.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 23 người.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 0,5 mức lương cơ sở/ tháng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- Bản sao Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;
- Nội dung cụ thể hướng dẫn thực hành;
- Danh sách người hướng dẫn thực hành;

- Hợp đồng số: 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025 của Bệnh viện đa khoa Thái Hòa về việc thực hành khám bệnh, chữa bệnh với Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận.

Kính mong Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH₍₂₎.



BSCKI. Nguyễn Thanh Bình

CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI HOÀ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**NỘI DUNG CỤ THỂ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
 TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI HOÀ**

(Đính kèm Bản Công bố số: 03 / BVĐKTH-KHTH ngày 13 / 10 / 2025
 của Bệnh viện đa khoa Thái Hòa)

Stt	Nội dung	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Ghi chú
I. Nội dung, thời gian thực hành cụ thể đối với chức danh Bác sĩ:				
1	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	09 tháng	Các khoa: - Khoa Khám bệnh - Khoa Nội - Nhi - Khoa Ngoại tổng hợp - Khoa Phụ Sản - Khoa Liên chuyên khoa	- Tuỳ theo chuyên khoa làm Chứng chỉ hành nghề mà bố trí thực hành tại khoa thích hợp. - Khoa Phụ Sản, khoa Hôi sức tích cực - Chống độc: Hợp đồng số 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	03 tháng	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
	Tổng thời gian:	12 tháng		
II. Nội dung, thời gian thực hành cụ thể đối với chức danh Y sĩ:				
1	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	06 tháng	Các khoa: - Khoa Khám bệnh - Khoa Nội - Nhi - Khoa Ngoại tổng hợp - Khoa Phụ Sản - Khoa Liên chuyên khoa	- Tuỳ theo chuyên khoa làm Chứng chỉ hành nghề mà bố trí thực hành tại khoa thích hợp. - Khoa Phụ Sản, khoa Hôi sức tích cực - Chống độc: Hợp đồng số 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	03 tháng	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
	Tổng thời gian:	09 tháng		
III. Nội dung, thời gian thực hành cụ thể đối với chức danh Điều dưỡng:				
1	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	05 tháng	Các khoa: - Khoa Khám bệnh - Khoa Nội - Nhi - Khoa Ngoại tổng hợp - Khoa Liên chuyên khoa	- Tuỳ theo chuyên khoa làm Chứng chỉ hành nghề mà bố trí thực hành tại khoa thích hợp. - Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc: Hợp

Stt	Nội dung	Thời gian thực hành	Địa điểm thực hành	Ghi chú
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	01 tháng	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	đồng số 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025
	Tổng thời gian:	06 tháng		
IV. Nội dung, thời gian thực hành cụ thể đối với chức danh Kỹ thuật xét nghiệm y học:				
1	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	05 tháng	Khoa Xét nghiệm	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	01 tháng	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	Hợp đồng số 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025
	Tổng thời gian:	06 tháng		
V. Nội dung, thời gian thực hành cụ thể đối với chức danh Kỹ thuật hình ảnh y học:				
1	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	05 tháng	Khoa: Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	
2	Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu	01 tháng	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	Hợp đồng số 59/HĐTH-BVĐKTH ngày 07/10/2025
	Tổng thời gian:	06 tháng		

**DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI HÒA**

(Đính kèm Bản Công bố số: 03 / BVĐKTH-KHTH ngày 13 / 10 / 2025
của Bệnh viện đa khoa Thái Hòa)

I. Danh sách người hướng dẫn thực hành Bác sĩ

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Tung Hoành	Thạc sĩ	1968/NT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	8	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch
2	Báo Dương Duy Hưng	CKI	052164/HCM- CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	4	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch
3	Tạ Ngọc Điền	CKI	1268/NT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	10	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch
4	Châu Văn Lực	CKI	2025/NT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nhi khoa
5	Thiên Ánh Thuần	Đại học	2089/NT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	8	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý ngoại khoa Thực hành lâm sàng bệnh lý ngoại khoa
6	Trần Văn Phương	Đại học	2220/NT- CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý răng hàm mặt Thực hành lâm sàng bệnh lý răng hàm mặt
7	Hồ Quốc Tuấn	ThS	048630/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	12	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý tai mũi họng Thực hành lâm sàng bệnh lý tai mũi họng
8	Lê Thị Dân	CKI	211/NT- CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	11	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch

II. Danh sách người hướng dẫn thực hành Y sĩ

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Tung	Thạc sĩ	1968/NT-	Khám bệnh,	8	Khám, chẩn đoán và điều

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
	Hoành		CCHN	chữa bệnh Nội khoa		trị bệnh lý nội tim mạch
2	Báo Dương Duy Hưng	CKI	052164/HCM-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	4	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch
3	Tạ Ngọc Điền	CKI	1268/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	10	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch
4	Châu Văn Lực	CKI	2025/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nhi khoa
5	Thiên Ánh Thuần	Đại học	2089/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	8	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý ngoại khoa Thực hành lâm sàng bệnh lý ngoại khoa
6	Trần Văn Phương	Đại học	2220/NT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý răng hàm mặt Thực hành lâm sàng bệnh lý răng hàm mặt
7	Hồ Quốc Tuấn	ThS	048630/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	12	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý tai mũi họng Thực hành lâm sàng bệnh lý tai mũi họng
8	Lê Thị Dân	CKI	211/NT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	11	Khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lý nội tim mạch

III. Danh sách người hướng dẫn thực hành Điều dưỡng

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Từ Nữ Phương Nguyên	Cử nhân điều dưỡng	2843/NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, chuyên sâu, phức tạp, phục hồi chức năng, sơ cứu, cấp cứu	4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, chuyên sâu, phức tạp, phục hồi chức năng, sơ cứu, cấp cứu
2	Quảng Thị Cỏ	Cao đẳng điều dưỡng	2826/NT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng	4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
				cơ bản		
3	Quảng Đại Lạc	Cao đẳng điều dưỡng	2130/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	8	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
4	Nguyễn Thị Mỹ Diệu	Cao đẳng điều dưỡng	1848/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
5	Phạm Thị Ngọc Yến	Cao đẳng điều dưỡng	2392/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	6	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
6	Trương Minh Phước	Cao đẳng điều dưỡng	2371/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	6	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
7	Nguyễn Thụy Yến Tuyết	Cao đẳng điều dưỡng	2366/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	6	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
8	Đạo Nữ Kim Phương	Cao đẳng điều dưỡng	0035586/HCM- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	9	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.
9	Phạm Thị Liên	Cao đẳng điều dưỡng	001846/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	9	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản
10	Hán Thị Ý Nhanh	Cao đẳng điều dưỡng	2969/NT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản

IV. Danh sách người hướng dẫn thực hành Kỹ thuật xét nghiệm y học:

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Nguyễn Ngọc Dũng	Thạc sĩ	006832/ĐNAI- CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	12	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm huyết học truyền máu, huyết học đông máu, hóa sinh, vi

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
						sinh
2	Trịnh Thị Khánh Huyền	Cử nhân	2973/NT- CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	3	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh, vi sinh
3	Báo Nữ Khánh Nhậm	Cử nhân	2972/NT- CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	3	Thực hành các kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh, vi sinh

V. Danh sách người hướng dẫn thực hành Kỹ thuật Kỹ thuật hình ảnh y học

Stt	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Số Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số năm kinh nghiệm KCB	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Báo Thạnh	Đại học	79/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	13	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
2	Nguyễn Thanh Bình	CKI	000110/NT- CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	3	Thực hành các kỹ thuật chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh